TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 203/2026/QĐST-HNGĐ	*Tây Ninh, ngày 04 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 236/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Cẩm T**, sinh năm 1999.

Căn cước số: 080199004086.

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1996.

Căn cước công dân số: 080096009298.

Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Cẩm T và ông Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 người con chung là Nguyễn Trần Minh T1, sinh ngày 27/01/2024; giới tính: nam (Theo giấy khai sinh số 09/2024, đăng ký ngày

19/02/2024 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Long An cấp). Sau khi ly hôn bà Trần Thị Cẩm T được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Ông Nguyễn Văn B được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản ông Nguyễn Văn B thực hiện quyền này. Nếu ông Nguyễn Văn B lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Trần Thị Cẩm T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Nguyễn Văn B.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi con hàng tháng số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho đến khi Nguyễn Trần Minh T1 đủ 18 tuổi. Bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 9 năm 2026, giao tiền cấp dưỡng vào ngày 01 (dương lịch) hành tháng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự có thể tự thỏa thuận hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Cẩm T và ông Nguyễn Văn B đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước, bà Trần Thị Cẩm T tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm bà Trần Thị Cẩm T đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0014597 ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Bà Trần Thị Cẩm T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 2-Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2-Tây Ninh;
- UBND xã Tân Thạnh, tỉnh Tây Ninh (*để ghi vào sổ hộ tịch*);
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thái